

Khi bầu cử xong, các Ủy ban hành chính thành phố thuộc tỉnh, thị xã, khu phố, xã, thị trấn cần bảo quản tốt những dụng cụ, vật liệu đã dùng trong cuộc bầu cử như: con dấu, hòm phiếu, và thẻ cử tri (chưa dùng đến) để dùng cho cuộc bầu cử sau.

Đề bảo đảm cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa V được thật sự dân chủ, đúng pháp luật và thu được kết quả tốt đẹp, làm cho mọi công dân phấn khởi, tin tưởng, hăng hái tham gia bầu cử, Ủy ban hành chính các cấp (nhất là các Ủy ban hành chính thành phố thuộc tỉnh, thị xã, khu phố, xã, thị trấn) cần có kế hoạch chuẩn bị và thực hiện tốt những công việc theo quyền hạn và trách nhiệm của mình; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giúp đỡ những đơn vị trực thuộc và các tổ chức bầu cử tiến hành chu đáo các bước chuẩn bị cho cuộc bầu cử và ngày bầu cử, đặc biệt chú trọng giúp đỡ những đơn vị yếu và có khó khăn.

Thông tư này phải được phổ biến rộng rãi đến mọi công dân.

Hà-nội, ngày 31 tháng 12 năm 1974

K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó thủ tướng  
**LÊ THANH NGHỊ**

## **CÁC BỘ**

### **LIÊN BỘ**

#### **TÀI CHÍNH — GIÁO DỤC**

**THÔNG TƯ liên bộ số 29-TT/LB ngày 31-12-1974 hướng dẫn về nguồn vốn và việc quản lý vốn xây dựng các trường sở thuộc ngành giáo dục.**

Về việc xây dựng trường sở thuộc ngành giáo dục, quyết định số 248-TTg ngày 22-11-1973 của Thủ tướng Chính phủ đã nêu rõ:

« Trong những năm 1973 — 1975 cần huy động mọi khả năng để đảm bảo đủ trường sở cho học sinh học tập, chấm dứt tình trạng phải học 3 ca, 4 ca. Muốn vậy phải nhanh chóng khôi phục những trường bị chiến tranh tàn phá, tích cực cải tạo các trường hiện có, bảo đảm đủ ánh sáng, không khí, thoáng mát về mùa hè, đủ ấm về mùa đông, đồng thời làm thêm những trường mới, cố gắng tranh thủ xây dựng trường nửa kiên cố hoặc kiên cố; những nơi chưa đủ điều kiện thì xây dựng bằng tre lá, nhưng phải đúng quy cách... ». Về nguồn vốn, quyết định cũng nêu rõ: « Trong việc xây dựng các trường thuộc ngành giáo dục, cần kết hợp sự đóng góp hợp lý, tự nguyện của nhân dân với sự đầu tư thích đáng của Nhà nước... ».

Thi hành quyết định nói trên, liên Bộ Tài chính — Giáo dục hướng dẫn về nguồn vốn và việc quản lý vốn xây dựng trường sở (bao gồm khôi phục, cải tạo và xây dựng mới) thuộc ngành giáo dục như sau.

## **1. NGUỒN VỐN XÂY DỰNG TRƯỜNG SỞ**

### **A. Ở miền xuôi:**

**1. Các trường, lớp mẫu giáo, vỡ lòng và trường phổ thông cấp I và cấp II:**

a) Ở nông thôn, các lớp mẫu giáo do hợp tác xã xây dựng với sự đóng góp của xã viên và quỹ công ích của hợp tác xã; nếu thiếu vốn thì ngân sách xã trợ cấp thêm; các lớp vỡ lòng và trường phổ thông cấp I, cấp II do Ủy ban hành chính xã đảm nhiệm việc xây dựng. Nguồn vốn chủ yếu do ngân sách xã đài thọ kết hợp với sự đóng góp của nhân dân, quỹ công ích của hợp tác xã, quỹ phúc lợi của các xí nghiệp, công, nông, lâm trường (trung ương hoặc địa phương) đóng tại địa phương; nếu thiếu thì ngân sách tỉnh, thành phố trợ cấp thêm.

b) Ở thị trấn, thị xã, thành phố: do Ủy ban hành chính thị trấn, thị xã, khu phố trực thuộc thành phố đảm nhiệm việc xây dựng. Nguồn vốn chủ yếu do ngân sách tỉnh, thành phố cấp, kết hợp với sự đóng góp của nhân dân.

09667952

Tel: +84-3845 6684 \* www.TinVienPhapLuat.com

LawSoft



2. Các trường phổ thông cấp III do Ủy ban hành chính huyện, khu phố đảm nhiệm việc xây dựng. Nguồn vốn do ngân sách tỉnh, thành phố cấp và có thể huy động sự đóng góp của nhân dân bằng những hình thức thích hợp.

3. Các trường sư phạm và các trường bổ túc văn hóa tập trung của địa phương do Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố đảm nhiệm việc xây dựng; vốn do ngân sách tỉnh, thành phố đài thọ. Nếu thiếu thì ngân sách trung ương xét trợ cấp theo chế độ chung hiện hành.

**B. Ở miền núi:** Nguồn vốn để xây dựng trường sở, nói chung, cũng như ở miền xuôi. Riêng ở nông thôn, nếu ngân sách xã và sự đóng góp của nhân dân không đủ xây dựng các lớp mẫu giáo, vỡ lòng, các trường phổ thông cấp I, cấp II thì ngân sách tỉnh trợ cấp.

**C. Ở các vùng kinh tế mới:** Ở các vùng kinh tế mới có quy hoạch đã được duyệt, vốn xây dựng trường sở do ngân sách trung ương cấp (vốn kiến thiết cơ bản vùng kinh tế mới).

**D. Ở các công, nông, lâm trường, xí nghiệp:** Công, nông, lâm trường, xí nghiệp (trung ương hoặc địa phương) xét thấy có đủ điều kiện và được Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố duyệt cho xây dựng trường sở riêng thuận tiện cho con em cán bộ, công nhân viên chức mình học tập thì trích một phần quỹ phúc lợi của đơn vị kết hợp với sự đóng góp của cha mẹ học sinh để xây dựng trường sở, nếu thiếu vốn thì ngân sách tỉnh, thành phố trợ cấp thêm.

## II. VIỆC QUẢN LÝ VỐN XÂY DỰNG TRƯỜNG SỞ

1. Ủy ban hành chính xã có trách nhiệm quản lý số vốn xây dựng các lớp vỡ lòng, các trường cấp I, cấp II ở nông thôn và giám đốc việc sử dụng vốn, bảo đảm thực hiện đúng quy hoạch và kế hoạch xây dựng trường sở đã được Ủy ban hành chính huyện thông qua, Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố xét duyệt. Việc quản lý và giám đốc vốn phải theo đúng các quy định trong Điều lệ ngân sách xã và thông tư của Bộ Tài chính số 14-TC/TDT ngày 6-10-1972. Nghiêm

cấm dùng vốn xây dựng trường học để chi tiêu vào việc khác.

2. Vốn xây dựng các trường cấp III, các trường ở thành phố, thị xã, thị trấn và các trường sư phạm, bổ túc văn hóa tập trung của địa phương thì do Chi hàng kiến thiết tỉnh, thành phố quản lý theo đúng chế độ quản lý vốn kiến thiết cơ bản đã được Nhà nước quy định.

3. Học phí thu được theo chế độ hiện hành chỉ dành để chi vào việc xây dựng trường sở. Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố quản lý và phân phối quỹ học phí tùy theo yêu cầu của việc xây dựng trường sở ở địa phương.

## III. VIỆC TỒ CHỨC XÂY DỰNG TRƯỜNG SỞ

1. Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố cần lập quy hoạch xây dựng trường sở ở địa phương; trên cơ sở đó lập kế hoạch xây dựng trường sở hàng năm và kế hoạch huy động các nguồn vốn theo phương châm phát huy tinh thần tự lực cánh sinh, động viên sự đóng góp hợp lý, tự nguyện của nhân dân kết hợp với sự đầu tư thích đáng của Nhà nước.

2. Các Sở, Ty giáo dục và Sở, Ty Tài chính có nhiệm vụ giúp Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố hướng các huyện, khu phố, thị xã, thị trấn lập kế hoạch xây dựng trường sở và kế hoạch tài vụ xây dựng cơ bản trường sở. Kế hoạch này phải tính toán kỹ các nguồn vốn xây dựng trường sở: ngân sách xã, sự đóng góp của nhân dân, quỹ phúc lợi, quỹ công ích, quỹ học phí... Các cơ quan giáo dục và tài chính tỉnh, thành phố phải tổng hợp các kế hoạch nói trên trình Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố xét duyệt. Sau khi kế hoạch được duyệt, các Sở, Ty giáo dục và Sở, Ty tài chính có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể cho các đơn vị thực hiện theo đúng chính sách, chế độ của Nhà nước đã quy định và kiểm tra, giám đốc việc thực hiện.

3. Các Phòng giáo dục và Phòng tài chính huyện có trách nhiệm giúp Ủy ban hành chính huyện lập kế hoạch xây dựng trường sở ở địa



phương và chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng trường học và nhiều kế hoạch tài vụ xây dựng trường học ở xã.

4. Tùy theo sự cần thiết, Ủy ban hành chính các cấp có thể thành lập các Ban kiến thiết trường học để giúp Ủy ban phụ trách việc tổ chức xây dựng trường học và quản lý vốn xây dựng trường. Thành phần Ban kiến thiết gồm đại diện Ủy ban hành chính: Trưởng ban, đại diện cơ quan tài chính, đại diện cơ quan giáo dục, đại diện cha mẹ học sinh.

Liên Bộ Tài chính — Giáo dục đề nghị Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố căn cứ vào tình hình của địa phương, hướng dẫn cụ thể việc thi hành thông tư này.

*Hà-nội, ngày 31 tháng 12 năm 1974*

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

*Thủ trưởng*

**HOÀNG VĂN DIỆM**

K.T. Bộ trưởng Bộ Giáo dục

*Thủ trưởng*

**HỒ TRÚC**

## **BỘ TÀI CHÍNH**

**THÔNG TƯ số 28-TC/TQĐ ngày 31-12-1974 quy định và hướng dẫn chế độ nộp cho ngân sách Nhà nước thay thuế hàng hóa đối với những mặt hàng do kinh tế tập thể và kinh tế cá thể sản xuất theo chế độ gia công, thu mua của Nhà nước.**

Căn cứ điều 2, Điều lệ thuế hàng hóa ban hành theo quyết nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 487-NQ/QH/K4 ngày 26-9-1974 và thông tư số 258-CP ngày 29-11-1974 của Hội đồng Chính phủ, Bộ Tài chính quy định và hướng dẫn chế độ nộp cho ngân sách Nhà nước đối với những mặt hàng do các tổ chức sản xuất tập thể và những người sản xuất riêng lẻ sản xuất

theo chế độ gia công, thu mua của Nhà nước, hiện nay đang nộp thuế hàng hóa theo điều lệ cũ (do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo số 426-TTg ngày 18-12-1954), như sau :

**1. Đối với những mặt hàng do các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh cho gia công, thu mua :**

*a) Trường hợp xí nghiệp là đơn vị đã áp dụng chế độ nộp tích lũy tiền tệ cho ngân sách Nhà nước dưới hình thức thu quốc doanh :*

Nếu xí nghiệp cho gia công những mặt hàng có trong danh mục hàng phải nộp thu quốc doanh (hàng dệt kim, vải, lụa...) mà hiện nay lại đang nộp thuế hàng hóa, thì nay phải tính và nộp cho ngân sách Nhà nước dưới hình thức thu quốc doanh như đã quy định trong thông báo số 21-TB ngày 13-6-1964 của Thủ tướng.

Nếu xí nghiệp cho gia công những sản phẩm chi tiết (như nhà máy rượu, nhà máy Văn phòng phẩm cho gia công nút chai, nắp lọ... — nhà máy pin cho gia công nắp pin, v.v...), trước đây phải nộp thuế hàng hóa, thì nay phần thuế hàng hóa này chuyển nộp dưới hình thức lợi nhuận.

*b) Trường hợp xí nghiệp là đơn vị áp dụng chế độ nộp tích lũy tiền tệ cho ngân sách Nhà nước dưới hình thức thuế (thuế doanh nghiệp, thuế hàng hóa theo điều lệ cũ) và lợi nhuận.*

Nếu xí nghiệp vừa nộp thuế doanh nghiệp trên toàn bộ doanh số các sản phẩm hoàn chỉnh bán ra, vừa nộp thuế hàng hóa về các sản phẩm chi tiết cho gia công (như xí nghiệp dệt phẩm vừa nộp thuế doanh nghiệp trên doanh số các loại thuốc bán ra, vừa nộp thuế hàng hóa về nút chai, nắp lọ... cho gia công) thì nay không phải nộp thuế hàng hóa về các sản phẩm chi tiết cho gia công nữa: phần thuế hàng hóa này chuyển nộp cho ngân sách Nhà nước dưới hình thức lợi nhuận.

Nếu xí nghiệp vừa nộp thuế hàng hóa về các phụ tùng cho gia công, vừa nộp thuế hàng hóa về các sản phẩm hoàn chỉnh khi bán ra (như nhà máy sản xuất xe đạp vừa nộp thuế hàng hóa về các phụ tùng cho gia công: moay-ơ, bàn đạp, trục... vừa nộp thuế hàng hóa trên từng cái xe đạp khi bán ra), thì nay không nộp thuế hàng